

Số: 319/2024/QĐST-HNGĐ

*Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 478/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Phạm Minh T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: A, ấp B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- **Bà Đỗ Vũ Thùy T1**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 tự nguyện kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 10/11/2021 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 13/11/2024 của ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05/12/2024, ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 thỏa thuận:

- Về hôn nhân: ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Ngọc T2, sinh ngày 30/6/2021. Sau khi ly hôn, cháu Ngọc T2 do bà Thùy T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.0000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1.

- Về con chung: có 01 con chung tên Phạm Ngọc T2, sinh ngày 30/6/2021. Sau khi ly hôn, cháu Ngọc T2 do bà Thùy T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ông Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.0000 đồng/tháng.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Phạm Minh T và bà Đỗ Vũ Thùy T1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005408 ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã T,  
thành phố M, tỉnh Tiền Giang,  
tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu.

### **THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lương Thị Thùy Dương**